

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,229.07 -0.53%	218.27 -0.61%	92.12 -0.11%	42,518.28 +0.52%	38,474.30 -1.83%	20,271.33 +0.69%

Biểu đồ VNINDEX



Nhận định thị trường và chiến lược

“Giao dịch âm đạm”

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm -6.58 điểm (-0.53%) về mức 1229.07 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 8.52 nghìn tỷ đồng, giảm -29.6% so với phiên trước. Chỉ số VN30 giảm -9.11 điểm (-0.7%) về mức 1289.23 điểm với 7 mã tăng, 20 mã giảm và 3 mã tham chiếu.

Thanh khoản của VN-Index tiếp tục giao dịch dưới ngưỡng 10 nghìn tỷ/phiên, dòng tiền tham gia giảm khiến chỉ số vận động âm đạm. Độ rộng thị trường nghiêng về phía bán chủ động với các nhóm ngành như CNTT (-1.48%), Dịch vụ tài chính (-1.02%), Hóa chất (-0.69%), Ngân hàng (-0.63%). Thị trường giao dịch phân hóa trong đó các cổ phiếu nhóm Bất động sản Khu công nghiệp có trạng thái tốt hơn so với thị trường như VGC, KBC, BCM. Các cổ phiếu có diễn biến nổi bật gồm SGT (+4.71%), CNG (+4.15%), VGC (+3.46%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (-0.53%), HNX-Index (-0.61%), UPCOM-Index (-0.11%), VN30 (-0.7%), VNMID (-0.59%), VNSML (-0.27%), VNDIAMOND (-0.88%), VNFINLEAD (-0.67%), VNCOND (+0.07%), VNCONS (-0.69%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số VN-Index gồm GAS (+0.28 điểm), PLX (+0.26 điểm), BVH (+0.23 điểm) trong khi đó các cổ phiếu kéo giảm điểm thị trường gồm CTG (-0.97 điểm), FPT (-0.89 điểm), BID (-0.5 điểm).

Khối ngoại bán ròng -629 tỷ đồng trong đó các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng gồm FPT (-188.95 tỷ), VPB (-59.22 tỷ), MSN (-42.79 tỷ). Các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng gồm VGC (+29.07 tỷ), FRT (+18.53 tỷ), KBC (+9.05 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Trên biểu đồ ngày, VN-Index gây chú ý với dòng tiền yếu, sắc đỏ là gam màu chủ đạo trong phiên với lực bán tập trung ở nhóm vốn hóa lớn trong đó FPT là cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng mạnh nhất. Hiện tại trạng thái của chỉ số không có nhiều thay đổi so với phiên trước, xu hướng điều chỉnh trên biểu đồ ngày, tuần vẫn đang tiếp diễn, cặp đường trung bình trượt MA10/20 ngày chốc xuống. Vùng 122x điểm đang được thị trường cố gắng giữ vững tuy nhiên chỉ số vận động khá lỏng lẻo.

Lực cung liên tục xuất hiện trên các biểu đồ khung nhỏ, men theo đường trung bình trượt MA10 tại khung H1 hướng xuống. Động lượng của chỉ số chưa thể cải thiện, các chỉ báo kỹ thuật chưa cho tín hiệu hồi phục trở lại. Các nhịp hồi nếu xuất hiện trong giai đoạn này thì đều rất yếu.

Xét về tổng quan, xu hướng phiên của VN-Index đang là đi ngang trong biên độ giá 1198 – 1300 điểm, trong vùng này sẽ xuất hiện xen kẽ các phiên hồi phục – điều chỉnh. Hiện tại, chỉ số đang thiếu hụt dòng tiền tham gia nên chưa thể kỳ vọng nhịp hồi phục mạnh mẽ giai đoạn này, xu hướng trên biểu đồ ngày và tuần đang là điều chỉnh tiếp diễn. Do đó nhà đầu tư cần cân trọng với các phiên tăng điểm Fomo rỗng thanh khoản.

Mức hỗ trợ tại kênh giá dưới của VN-Index tại 1215 điểm.
Mức hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index là 1184 - 1198 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

VN-Index đang vận động quanh vùng 122x điểm, thị trường chưa có nhiều biến động so với các phiên trước, chỉ báo kỹ thuật vẫn cho tín hiệu suy yếu trên biểu đồ ngày. Nhà đầu tư tiếp tục cần trọng khi giao dịch giai đoạn trước kỳ nghỉ lễ do thanh khoản thấp, ưu tiên quản trị danh mục, tăng tỷ trọng tiền mặt trong tài khoản.

Thị trường chưa cho tín hiệu an toàn về việc đầu tư ngắn hạn và có khả năng đe dọa điều chỉnh sâu trên biểu đồ ngày nhưng 1-2 phiên tới có thể cho điểm mua cho nhịp đánh hồi qua Tết âm lịch. Nhà đầu tư quan sát hành động giá của thị trường cho đến khi có tín hiệu tích cực trở lại.

Mức hỗ trợ tại kênh giá dưới của VN-Index tại 1215 điểm.
Mức hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index là 1184 - 1198 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Bản tin Tiêu điểm ngành (10/01/2025)
- Báo cáo chiến lược tháng: Sự khởi đầu mới

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Trung Quốc thặng dư thương mại kỷ lục gần 1 nghìn tỷ USD năm 2024
- Thái Lan thu hút lượng vốn đầu tư kỷ lục trong năm 2024, dẫn đầu là công nghiệp số
- Giá xăng dầu vượt mốc 100 USD/tấn sau khi nhập khẩu của Trung Quốc đạt kỷ lục

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Giá trị xuất khẩu ca tra GTGT Việt Nam sang Mỹ cao nhất 10 năm
- Big4 bơm thêm 869.000 tỷ ra nền kinh tế, góp hơn 56% vào tăng trưởng tín dụng năm 2024
- Ngành Công thương Hà Nội đặt mục tiêu lớn cho năm 2025

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

- 15/01/2025: Công bố chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 12
- 16/01/2025: Đáo hạn HĐTL tháng 1 (VN30F2501)

Chỉ số thị trường Việt Nam	14/01/2025	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
VNINDEX	1,229.07	-0.53%	-1.39%	-1.66%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	8,519.30	-29.60%	-37.69%	-45.48%
HNX	218.27	-0.61%	-2.10%	-3.12%
HNX GTGD (Tỷ VND)	481.43	-42.96%	-52.19%	-47.15%
Upcom	92.12	-0.11%	-1.60%	-0.35%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	388.69	-46.74%	-50.23%	-37.81%
P/E VNindex (x)	12.86	-0.54%	-1.98%	-1.68%
P/B VNindex (x)	1.63	-0.61%	-2.40%	-1.81%

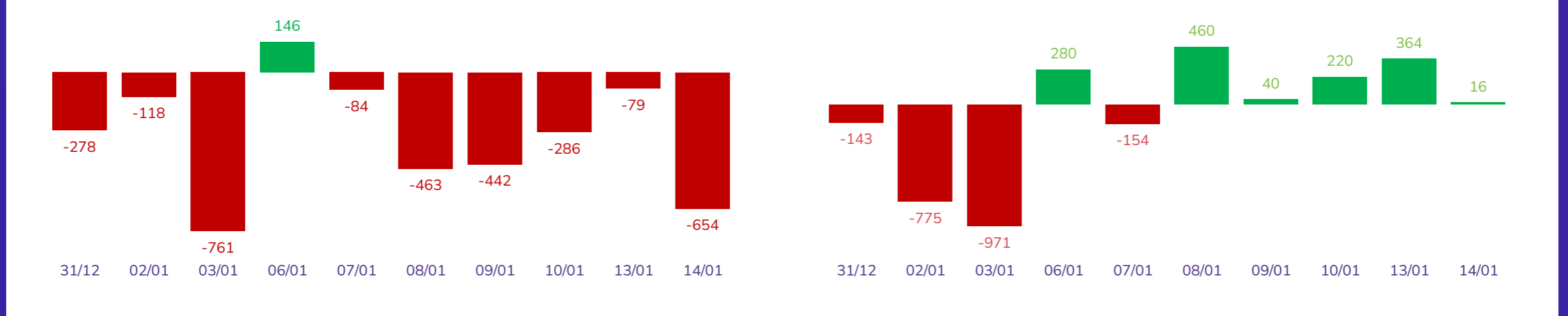
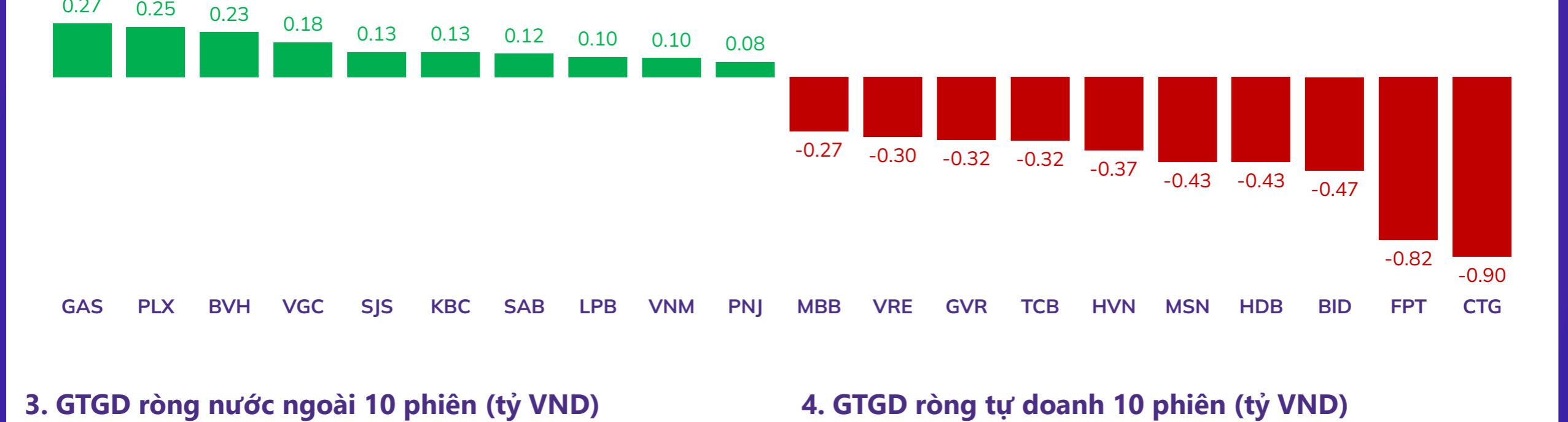
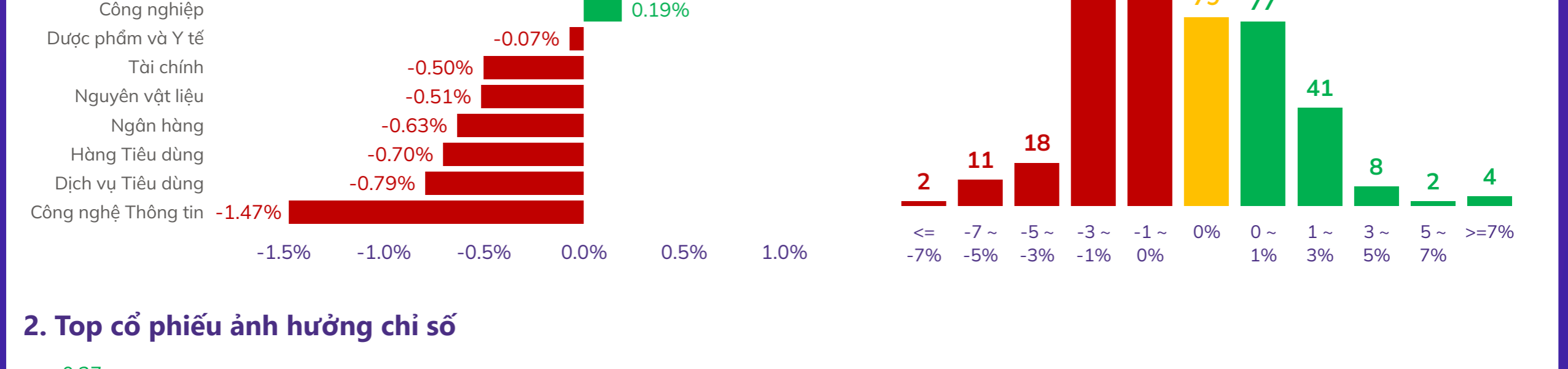
TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE						
Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	BVH 2.63%	VRE -3.59%	BVH 4.74%	HDB -13.67%	STB 8.59%	GVR -12.38%
2	PLX 2.19%	HRE -2.53%	SSB 4.18%	VRE -6.12%	BCM 5.42%	MVN -10.19%
3	GAS 0.75%	MSN -2.00%	PLX 3.65%	GVR -5.61%	VIB 3.19%	VRE -9.04%
4	SAB 0.74%	CTG -1.99%	SAB 1.68%	MSN -5.21%	CTG 2.92%	POW -7.91%
5	VNM 0.33%	FPT -1.69%	VIB 1.31%	SSI -3.82%	SSB 2.65%	VPB -5.47%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	TMP 6.44%	NVL -5.69%	SJS 26.71%	NVL -13.94%	SJS 49.43%	VND -18.18%
2	SJS 5.23%	DXS -3.99%	STG 6.88%	NLG -7.85%	KDC 15.64%	NVL -16.36%
3	VGC 3.46%	BMP -3.13%	SBT 6.83%	HVN -7.17%	VGC 15.19%	DXS -15.03%
4	VSC 2.56%	GMD -2.91%	KBC 6.63%	ASM -7.07%	STG 12.07%	EVF -14.69%
5	KBC 2.48%	HVN -2.88%	EVF 5.88%	GMD -6.40%	LGC 10.32%	NLG -14.21%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	CLW 6.96%	QCG -6.51%	SGT 11.83%	GMC -21.37%	TMT 59.72%	GMC -38.75%
2	SRF 6.77%	SG -5.99%	CIG 9.65%	YEG -17.86%	HTN 36.55%	GIL -20.68%
3	HRC 6.24%	KMB -5.87%	BCE 7.98%	SC5 -11.59%	BCE 31.62%	QCG -16.25%
4	CIG 5.48%	TMT -5.74%	SPM 7.27%	HAP -11.54%	SGT 26.42%	CMG -14.70%
5	SGT 4.71%	SC5 -5.58%	TDP 5.92%	QCG -11.06%	YEG 25.10%	DPG -14.59%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA					
	14/01/2025	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên	
TTCK Toàn cầu					
DAX	20,271.33	0.69%	0.27%	5.24%	
Dow Jones	42,518.28	0.52%	-0.50%	-5.33%	
FTSE 100	8,201.54	-0.28%	-0.58%	-1.03%	
Nikkei 225	38,474.30	-1.83%	-3.56%	0.89%	
S&P 500	5,842.91	0.11%	-1.68%	-3.14%	
Tỷ giá					
USD/VND	25,390.00	0.12%	0.08%	0.04%	
USD/JPY	157.48	-0.18%	0.13%	5.12%	
GBP/USD	1.22	0.00%	-1.61%	-3.94%	
EUR/USD	1.02	0.00%	-0.97%	-3.77%	
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	79.92	-1.35%	4.74%	8.56%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	3.97	1.02%	8.17%	30.59%
Than	USD/T	114.50	0.88%	-7.29%	-17.57%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Gỗ	USD/1000 board feet	545.06	1.20%	-0.82%	-7.71%
Thép	CNY/T	3,216.00	1.20%	-1.05%	-4.14%
Quặng sắt	USD/T	98.72	0.64%	-0.72%	-3.63%
Bạc	USD/t.oz	29.84	0.61%	-0.30%	-2.48%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	707.00	0.28%	-1.53%	3.06%
Vàng	USD/t.oz	2,675.12	0.27%	1.54%	1.25%
Đồng	USD/Lbs	4.31	0.23%	4.36%	3.86%
Nông nghiệp					
Lợn hơi	USD/Lbs	83.63	0.54%	5.00%	1.37%
Cao su	USD Cents / Kg	191.30	0.16%	1.97%	0.16%
Lúa mì	USD/Bu	545.75	0.14%	0.97%	1.68%
Cà phê	USD/Lbs	321.54	-1.20%	0.90%	-2.97%
Đường	USD/Lbs	18.28	-3.18%	-5.38%	-15.92%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 14/01/2025



5. Top GTGD NĐT nước ngoài (trung điểm)			6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên		
Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VGC	18,540	100,100	VPB	18,540	100,100
FRT	9,059	312,567	SSI	2,618	56,900
KBC	7,305	109,300	E1VFN30	26,536	176,000
SAB	5,532	102,080	HPG	23,653	112,575
			VCI	18,328	572,500

Top 5 bán			Top 5 bán		
	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)		GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
SSI	-33	-1,100	CTG	-1,100	-61
MWG	-33	-584	FPT	-1,100	-96,100
MSN	-4	-664	STB	-1,100	-1,100
VPB	-1,100	-1,100	TBD	-1,100	-137,400
FPT	-1,100	-1,100			

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS Invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

Giải thưởng

BEST STOCK TRADING APP

ABS INVEST

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU

TỐT NHẤT VIỆT NAM 2023

Trao bởi Global Business Outlook 2023 (GBO 2023)